TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG NGỰ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 03-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Tấn Dũng.

Ông Nguyễn Tuấn Lam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Thành Tâm, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn D1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1989 tại Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp LH, xã LT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn L1 và bà Nguyễn Thị S (chết); Chưa có vợ con; Tiền sự: 01 lần, ngày 30 tháng 5 năm 2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã LT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt); Tiền án: Không; Nhân thân: Vào ngày 09 tháng 8 năm 2010 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định về việc đưa người có hành vi vi phạm pháp luật vào Cơ sở giáo dục, thời hạn 15 tháng, về hành vi trộm cắp tài sản; Vào ngày 30 tháng 8 năm

2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 04 tháng 12 năm 2013); Vào ngày 23 tháng 01 năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 05 tháng 11 năm 2015); Vào ngày 08 tháng 3 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 22 tháng 01 năm 2017); Vào ngày 13 tháng 6 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong ngày 26 tháng 7 năm 2018); Vào ngày 28 tháng 6 năm 2021 bị Trưởng Công an xã LT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; Tạm giữ: Ngày 22 tháng 10 năm 2023; Tạm giam: Ngày 28 tháng 10 năm 2023; có mặt.

Bị hại: Nguyễn Văn M, sinh ngày 27 tháng 9 năm 1986; Nơi cư trú: Ấp LH, xã LT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; vắng mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Văn D2, Nguyễn Văn D3, Trần Thị T, Nguyễn Thị Kim L2 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 22 tháng 10 năm 2023 Phạm Văn D1 sau khi uống rượu xong, trên đường đi về ngang qua bãi đất trống cặp Trường Tiểu học LT4, thuộc ấp LH, xã LT. D1 phát hiện 01 con trâu đang buộc không người trong giữ, lúc này D1 nảy sinh ý định bắt trộm con trâu đem bán lấy tiền tiêu xài. Phạm Văn D1 dẫn con trâu đi từ hướng ấp LH đến ấp LTB, xã LT thì ông Nguyễn Văn D2 phát hiện truy hô, D1 bỏ chạy, để lại con trâu. Sau đó, ông D2 nói lại cho ông Nguyễn Văn D3 và điện thoại cho anh Nguyễn Văn M hay con trâu của anh M bị mất trộm và được Nguyễn Văn D2 là người phát hiện cho biết người lấy trộm con trâu là Phạm Văn D1. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, anh M đến Công an xã LT trình báo sự việc. Qua xác minh, Phạm Văn D1 thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Xét thấy có dấu của tội phạm nên Công an xã LT chuyển Toàn bộ hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, công an huyện Hồng Ngự điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con trâu đực, có lông màu đen, có hai sừng, còn sống, có trọng lượng 944 kg; 01 (một) trụ sắt dài 0,58m; 01 (một) đoạn dây dù dài 0,32m; 01 (một) đoạn dây dàm dài 16,54m.

Kết luận định giá tài sản số 46/KLHĐĐGTS-TTHS, ngày 24 tháng 10 năm 2023, của Hội đồng định giá trong tố tụng huyện Hồng Ngự, kết luận: 01 (một) con trâu đực, có lông màu đen, có hai sừng, còn sống, có trọng lượng 944kg. Trị giá 45.312.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 61/CT-VKSHN ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Văn D1 về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình điều tra, Phạm Văn D1 thừa nhận do không có nghề nghiệp ổn định, không có tiền tiêu xài, nên bắt trộm con trâu của anh Nguyễn Văn M đem bán lấy tiền tiêu xài. Lời khai của Phạm Văn D1 phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn D1 từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù.

- Về vật chứng: Đối với 01 (một) con trâu đực, có lông màu đen, có hai sừng, còn sống, có trọng lượng 944kg; 01 (một) trụ sắt dài 0,58m; 01 (một) đoạn dây dù dài 0,32m; 01 (một) đoạn dây dàm dài 16,54 m là tài sản của bị hại Nguyễn Văn M, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại M, nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn M đã nhận lại được tài sản mất trộm, không yêu cầu, nên Viện kiểm sát không đề cập đến.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn D1 khai nhận hành vi của mình như nội dung Cáo trạng, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án, chứng minh được: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vì muốn có tiền tiêu xài mà không cần phải lao động, bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã lợi dụng lúc đêm khuya, khi mọi người đang ngủ sau thời gian làm việc ban ngày, bị hại đã mất cảnh giác, không bảo quản tốt tài sản của mình, nên bị cáo lén lút vào lấy trộm tài sản của họ, với tổng giá trị là 45.312.000 đồng. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn D1 phạm Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[3] Như vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo Phạm Văn D1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo lắng, không an tâm. Bản thân bị cáo còn trẻ, nhưng đã từng bị phạt

tù 04 lần về Tội trộm cắp tài sản. Đáng lẽ mỗi khi chấp hành hình phạt xong, bị cáo phải tìm cho mình một công việc phù hợp, sống bằng chính nguồn thu nhập hợp pháp của mình, nhưng bị cáo không làm được điều đó, với bản chất lười biếng lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lại tiếp tục con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, nên phải xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là thành phần nhân dân lao động, bị cáo không biết chữ; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[8] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Những vấn đề khác Viện kiểm sát không đề cập, nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D1 phạm Tội trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 10 năm 2023.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn D1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 03 tháng 01 năm 2024). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng